

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER MIỀN TRUNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 75 Quang Trung, P. Hải Châu 1; Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: 02363.822922 Fax: 02363.826111 Email: vicondng@dng.vnn.vn
- Website: <http://viconshipdanang.com/>
- Vốn điều lệ: 30.500.000.000 đồng (Ba mươi tỷ, năm trăm triệu đồng)
- Mã chứng khoán: VSM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Container Miền Trung họp ngày 27 tháng 06 năm 2020 tại khách sạn Sông Hàn số 4 Lý Tự Trọng TP Đà Nẵng đã thông qua nghị quyết như sau :

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung														
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2020	<p>1/ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>2/ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát</p> <p>3/ Thông qua BCTC năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP</p> <p>Một số chỉ tiêu cơ bản trong BCTC năm 2019 như sau :</p> <table><tr><td>Tổng tài sản:</td><td>88.543.250.874</td></tr><tr><td>- Vốn chủ sở hữu:</td><td>50.051.621.235</td></tr><tr><td>- Doanh thu bán hàng:</td><td>164.109.480.167</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận trước thuế TNDN:</td><td>9.717.439.452</td></tr><tr><td>- Lợi nhuận sau thuế TNDN:</td><td>7.758.784.013</td></tr><tr><td>- LNST của cổ đông công ty mẹ:</td><td>7.661.519.090</td></tr><tr><td>- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:</td><td>2.512</td></tr></table>	Tổng tài sản:	88.543.250.874	- Vốn chủ sở hữu:	50.051.621.235	- Doanh thu bán hàng:	164.109.480.167	- Lợi nhuận trước thuế TNDN:	9.717.439.452	- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	7.758.784.013	- LNST của cổ đông công ty mẹ:	7.661.519.090	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	2.512
Tổng tài sản:	88.543.250.874																
- Vốn chủ sở hữu:	50.051.621.235																
- Doanh thu bán hàng:	164.109.480.167																
- Lợi nhuận trước thuế TNDN:	9.717.439.452																
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	7.758.784.013																
- LNST của cổ đông công ty mẹ:	7.661.519.090																
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	2.512																

		<p>4/ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019</p> <p>Theo BCTC năm 2019 đã được kiểm toán và Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 12/04/2019, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích quỹ khen thưởng phúc lợi toàn công ty 10% : 743.000.000đ - Chia cổ tức bằng tiền 12% vốn điều lệ : 3.660.000.000đ - Số còn lại bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển. <p>5/ Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 và dự kiến phân phối lợi nhuận 2020</p> <p>5a/ Kế hoạch kinh doanh năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu : 145 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế: 7 tỷ đồng <p>5b/ Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ khen thưởng phúc lợi : trích 10% lợi nhuận sau thuế - Chi trả cổ tức : từ 10-15% vốn điều lệ <p>6/ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.</p>
--	--	---

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Xuân Bạo	Chủ tịch HĐQT	08/07/2017	7	100%	
2	Ông Lê Thế Trung	Ủy viên	18/11/2015	7	100%	
3	Bà Đặng Trần Gia Thoại	Ủy viên	18/11/2015	7	100%	
4	Ông Ngô Quốc Vũ	Ủy viên	21/04/2018	7	100%	
5	Ông Nguyễn Việt Trung	Ủy viên	08/07/2017	7	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

+ HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát các hoạt động điều hành của Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát công tác điều hành quản lý, tổ chức hoạt động trong Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thư ký HĐQT thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT và Chủ tịch HĐQT giao.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-HĐQT	06/02/2020	<p>1/ Thống nhất thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 như sau :</p> <ul style="list-style-type: none">- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 : ngày 03/03/2020.- Thời gian dự kiến tổ chức đại hội : sẽ thông báo sau (dự kiến tháng 4/2020)- Địa điểm tổ chức đại hội : tại Đà Nẵng (địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau)- Nội dung họp : thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ thường niên. <p>2/ Giao Giám đốc Công ty và thư ký HĐQT triển khai thực hiện theo qui định pháp luật và Điều lệ Công ty, lập các báo cáo trình Đại hội gửi HĐQT phê duyệt trước ngày 20/03/2020.</p>
2	02/2020/NQ-HĐQT	03/03/2020	<p>1/ Thống nhất việc hỗ trợ vốn cho Công ty CP Container Qui Nhơn (công ty con của Công ty CP container Miền Trung) :</p> <ul style="list-style-type: none">- Số tiền vốn hỗ trợ tối đa là : 1 tỷ đồng- Thời hạn hỗ trợ vốn là : 5 năm- Lãi suất hỗ trợ : không thấp hơn lãi suất huy động tiết kiệm VNĐ kỳ hạn mười hai tháng + 0,5%/năm. <p>Công ty CP Container Qui Nhơn có trách nhiệm sử dụng số tiền vốn được hỗ trợ theo đúng phương án đầu tư được phê duyệt để thực hiện đầu tư phương tiện thiết bị phục vụ hoạt động SXKD.</p> <p>2/ Giao Giám đốc Công ty CP Container Miền Trung ký kết hợp đồng hỗ trợ vốn với Công ty CP Container Qui Nhơn và triển khai thực hiện.</p>

3	03/2020/NQ-HĐQT	04/04/2020	<p>1/ Hoàn tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2020 đã thông báo tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐQT ngày 06/02/2020 của HĐQT Công ty CP Container Miền Trung.</p> <p>-Hủy bỏ Danh sách chốt quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập số V103/2020-VSM/VSD-ĐK ngày 05/03/2020, với ngày đăng ký cuối cùng là ngày 03/03/2020.</p> <p>Lý do: Do tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 đang diễn biến phức tạp cũng như thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ v/v thực thi các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19.</p> <p>2/ ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2020 sẽ được tổ chức vào thời gian thích hợp nhưng không muộn hơn ngày 30/06/2020. Giao cho Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục thông báo đến các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định.</p>
4	04/2020/QĐ-HĐQT	21/04/2020	<p>1/ Thống nhất thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 : ngày 20/05/2020. - Thời gian dự kiến tổ chức : sẽ thông báo sau (dự kiến nửa cuối tháng 6/2020) - Địa điểm tổ chức đại hội : tại Đà Nẵng (địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau) - Nội dung họp : thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên. <p>2/ Giao Giám đốc Công ty và thư ký HĐQT triển khai thực hiện theo qui định pháp luật và Điều lệ Công ty, lập các báo cáo trình Đại hội gửi HĐQT phê duyệt trước ngày 05/06/2020.</p>
5	05/2020/QĐ-HĐQT	26/06/2020	<p>1/ Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2020</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu : 63,6 tỷ đồng - Lợi nhuận trước thuế : 2,8 tỷ đồng <p>2/ Thống nhất phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Container Miền Trung.</p>

6	06/2020/QĐ-HDQT	02/07/2020	<p>1/ Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TTP là đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty Cổ phần Container Miền Trung.</p> <p>Giao Giám đốc Công ty thực hiện việc đàm phán, ký kết Hợp đồng kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.</p> <p>2/ Thống nhất chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt cho cổ đông, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ thực hiện : 12% mệnh giá cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 1.200 đồng) - Ngày đăng ký cuối cùng : 28/07/2020 - Ngày chi trả : 18/08/2020 <p>2/ Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo hoàn tất các thủ tục cần thiết, thực hiện việc chi trả cổ tức theo đúng qui định hiện hành</p>
7	07/2020/BB-HDQT	15/10/2020	Thông qua tình hình sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2020, bàn và thảo luận 1 số biện pháp thúc đẩy hoạt động SXKD của công ty.

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trương Lý Thế Anh	Trưởng BKS	18/11/2015	2	100%	
2	Ông Hồ Khả Quốc	Thành viên	18/11/2015	2	100%	
3	Ông Trần Quốc Bình	Thành viên	21/04/2018	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Thường xuyên có sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có).

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm TV Ban điều hành
1	Đặng Trần Gia Thoại - Giám đốc	17/04/1974	Cử nhân kinh tế Cử nhân Anh văn	Tái bổ nhiệm ngày 01/05/2018
2	Nguyễn Văn Thương - Phó Giám đốc	04/04/1964	Cử nhân kinh tế	Tái bổ nhiệm ngày 01/05/2018
3	Ngô Quốc Vũ - Phó Giám đốc	24/02/1979	Cử nhân Anh văn	Tái bổ nhiệm ngày 01/05/2018

V. Kế toán trưởng

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm kế toán trưởng
1	Trần Thị Phước	13/06/1987	Cử nhân kinh tế (Ngành kế toán)	01/03/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Trần Xuân Bạo		CT HĐQT					08/07/2017			CT HĐQT
2	Lê Thế Trung		TV HĐQT					18/11/2015			TV HĐQT

3	Đặng Trần Gia Thoại		TV HĐQT, Giám đốc					18/11/2015			TV HĐQT, Giám đốc
4	Ngô Quốc Vũ		TV HĐQT, Phó Giám đốc					21/04/2018			TV HĐQT, Phó Giám đốc
5	Nguyễn Việt Trung		TV HĐQT					08/07/2017			TV HĐQT
6	Trương Lý Thế Anh		Trưởng BKS					18/11/2015			Trưởng BKS
7	Hồ Khả Quốc		TV BKS, Trưởng P.Vận tải					18/11/2015			TV BKS, Trưởng P.Vận tải
8	Trần Quốc Bình		Thành viên BKS					21/04/2018			Thành viên BKS
9	Nguyễn Văn Thương		Phó Giám đốc					18/11/2015			Phó Giám đốc
10	Trần Thị Phước		Kế toán trưởng, CBTT					28/02/2018			Kế toán trưởng, CBTT
11	Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao xanh										Cùng Công ty mẹ



12	Công ty TNHH MTV Viconship Hồ Chí Minh										Cùng Công ty mẹ
13	Công ty TNHH MTV Trung tâm Logistic xanh										Cùng Công ty mẹ
14	Công ty CP Cảng Xanh VIP										Cùng Công ty mẹ
15	Công ty CP Đầu tư dịch vụ và phát triển xanh										Cùng Công ty mẹ
16	Công ty TNHH MTV dịch vụ Cảng Xanh										Cùng Công ty mẹ
17	Công ty CP Container Việt Nam										Công ty mẹ
18	Công ty CP Container Qui Nhơn										Công con



2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ :

	<u>Giá trị giao dịch</u> (VNĐ)
* Công ty con	
Công ty CP Container Qui Nhơn	
- Cung cấp dịch vụ	8.476.196.728
- Sử dụng dịch vụ	228.071.182
- Cho vay dài hạn	1.000.000.000
- Lãi cho vay	33.767.556
- Nhận thanh toán nợ gốc vay	52.631.579
- Bán thanh lý tài sản đã qua sử dụng (2 mooc)	50.000.0000
* Cùng Công ty mẹ	
Công ty TNHH MTV Vận tải biển Ngôi sao Xanh	
- Cung cấp dịch vụ	463.212.907
- Sử dụng dịch vụ	2.800.742.727
Công ty TNHH Một thành viên Viconship HCM	
- Cung cấp dịch vụ	
- Sử dụng dịch vụ	745.340.272
Công ty CP Cảng Xanh VIP	
- Cung cấp dịch vụ	134.623.637
- Sử dụng dịch vụ	
* Công ty mẹ	
Công ty CP Container Việt Nam	
- Cung cấp dịch vụ	280.621.809
- Sử dụng dịch vụ	67.735.000
- Vay dài hạn	0
- Thanh toán nợ gốc vay	5.210.526.320
- Chi phí lãi vay	869.035.974
- Chia lợi nhuận trả Công ty mẹ	2.379.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMN/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trần Xuân Bào		CT HĐQT					9.000	0,295	CT HĐQT
1.1	Trần Xuân Bào									Bố
1.2	Trịnh Thị Chát									Mẹ
1.3	Trịnh Thị Hạnh									Vợ
1.4	Trần Mai Phương									Con
1.5	Trần Hạnh Dung									Con
2	Lê Thế Trung		TV HĐQT					4.000	0,131	TV HĐQT
2.1	Lê Thế Dũng									Bố
2.2	Nguyễn Thuý Liên									Mẹ
2.3	Vũ Việt Châu									Vợ
2.4	Lê Việt Hương									Con
2.5	Lê Minh Ngọc									Con
2.6	Lê Thế Thành									Em



3	Đặng Trần Gia Thoại		TV HDQT, GD					25.200	0,826	TV HDQT, GD
3.1	Đặng Dương									Bố
3.2	Trần Thị Tĩnh									Mẹ
3.3	Cù Hoài Nam									Chồng
3.4	Cù Hoài Uyên Nhi									Con
3.5	Cù Đình Phúc Nguyễn									Con
4	Ngô Quốc Vũ		TV HDQT, PGD					38.837	1,273	TV HDQT, PGD
4.1	Ngô Văn Thu									Ba
4.2	Nguyễn Thị Bảy									Mẹ

ĐẠI
 HỘI
 TỔNG
 CỘNG
 ĐẢNG
 VIỆT
 NAM
 HẢI
 PHÒNG

4.3	Nguyễn Thị Phúc An									Vợ
4.4	Ngô Nguyễn Quốc Khánh									Con
4.5	Ngô Nguyễn Khánh Linh									Con
4.6	Ngô Thị Thùy Trang									Em
4.7	Ngô Quốc Nhân									Em
5	Nguyễn Việt Trung		TV HĐQT							TV HĐQT
5.1	Nguyễn Văn Mão									Bố
5.2	Quách Bảo Chấn									Mẹ
5.3	Bùi Thị Hạnh									Vợ
5.4	Nguyễn Lan Phương									Con

04:
ÔNG
Ổ PH
TA
NT
U.

5.5	Nguyễn Việt Dũng						Em
6	Trương Lý Thế Anh		Trưởng BKS		2.000	0,066	Trưởng BKS
6.1	Trương Minh Nhâm						Bố
6.2	Lý Nguyệt Kết						Mẹ
6.3	Phạm Thị Thúy						Vợ
6.4	Trương Phúc Minh Hoàng						Con
6.5	Trương Phúc Tuệ Minh						Con
6.6	Trương Lý Tuấn Anh						Anh
7	Hồ Khả Quốc		TV BKS		7.200	0,236	TV BKS
7.1	Hồ Khả Dậu						Bố

43
 TY
 AN
 IN
 RUP
 P.F

7.2	Nguyễn Thị Phụng					Mẹ
7.3	Hồ Khả Hiệp					Anh
7.4	Hồ Khả Tuấn					Anh
7.5	Hồ Thị Mộng Loan					Chị
7.6	Hồ Khả Cường					Anh
7.7	Hồ Khả Châu					Em
7.8	Hồ Thị Thùy Trang					Em
7.9	Hồ Khả Quyền					Em
7.1 0	Hồ Thị Hiếu					Em
7.1 1	Đặng Thị Thu Hiếu					Vợ
7.1 2	Hồ Khả Quang					Con
7.1 3	Hồ Khả Gia Hân					Con
8	Trần Quốc Bình			TV BKS		TV BKS
8.1	Trần Đình Tư					Cha ruột

12/11
 EF
 11/11/11

8.2	Phan Thị Kim Loan						Mẹ ruột
8.3	Đặng Thị Tường Vy						Vợ
8.4	Trần Đặng Quang Huy						Con
8.5	Trần Đặng Vi An						Con
8.6	Trần Thị Tuyết Ngân						Em ruột
9	Nguyễn Văn Thương		PGĐ		23.200	0,761	Phó Giám đốc
9.1	Nguyễn Văn Thành Nhân						Con
9.2	Nguyễn Thị Hiền Thảo						Con
9.3	Nguyễn Văn Thanh						Anh
10	Trần Thị Phước		Kế toán trưởng, CBTT		6.000	0,197	Kế toán trưởng, CBTT
10.1	Trần Đình Tiếp						Bố
10.2	Lê Thị Cẩm Vân						Mẹ
10.3	Trần Thanh Phú						Chồng
10.4	Trần Lê Vĩ						Anh

CÔNG TY TNHH ANH

10. 5	Trần Ngọc Khuê									Con
----------	-------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	-----

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN XUÂN BẠO